

Name: _____

Date: / / 20....

Class: S4

Tel: 034 200 9294

GLOBAL ENGLISH 4

OVERALL REVISION & FLYERS SPEAKING PRACTICE

❖ **Lưu ý:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu đề có chủ thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1** dòng để ghi nhớ nhé.

I. Odd one out.

- | | | | |
|----|--------------|--------------|---------------------|
| 0. | A. loving | B. long | C. telescope |
| 1. | A. desert | B. cool | C. humid |
| 2. | A. Luna | B. lively | C. Earth |
| 3. | A. stretch | B. discover | C. head teacher |
| 4. | A. lightning | B. poisonous | C. caretaker |
| 5. | A. office | B. dry | C. wet |

II. Fill in the blanks.

space shuttle	compete	support	daughter	motto	brilliant
---------------	---------	---------	----------	------------------	-----------

0. Her motto is "Work hard, play hard".

- I strongly _____ the idea that education should be available (dễ tiếp cận) to everyone.
- NASA's _____ was the world's first reusable (tái sử dụng) spacecraft (tàu vũ trụ).
- He scored a _____ goal a minute before the referee blew the whistle (tiếng còi).
- "Doctor: - Congratulations! It's a baby girl.
John: - I have a _____!"
- It is difficult to _____ when there are so many similar stores near our shop.

III. Unscramble the words.

0	chne	<u>cane</u>	3	Vunes	_____
1	piJuter	_____	4	cuMryer	_____
2	Neunept	_____	5	cstellatonion	_____

IV. Choose the correct answer.

0. Her _____ is "Work hard, play hard".

A. motto

B. athlete

C. grandpa

1. _____, also known as sundown, is the daily disappearance (sự biến mất) of the Sun below the horizon (đường chân trời) due to Earth's rotation (sự quay vòng).

A. Constellation

B. Sunset

C. Northern lights

2. Why is _____ so powerful?

A. lightning

B. fair

C. P.E. teachers

3. Who is in charge of (phụ trách) a school?

A. class teacher

B. school nurse

C. head teacher

4. He became a professional _____ at the age of 16.

A. playground

B. athlete

C. first-aid room

5. What are the 7 countries in _____ region?

A. the Arctic

B. discover

C. rover

V. Name a sport.



0. football



1. _____



2. _____



3. _____



4. _____



5. _____

VI. Complete the sentences.

0. motto / Her / is / "Work hard, play hard".

→ Her motto is "Work hard, play hard".

1. in / How / there / many / are / stars / the / universe?

→ _____?

2. My grandmother / me / babysits (giữ trẻ) / when / are / my parents / at work.

→ _____.

Lưu ý 1: Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển.
Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **2 dòng** để ghi nhớ.
Lưu ý 2: Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

Read the story. Choose a word from the box. Write the correct word next to numbers 1–5. There is one example.



Example				
beach	pushed	ice	temperature	watch
warm	many	took	leave	bored

David's flat is very near the beach He can sit on the balcony and (1) all the people who are having fun in the water. David loves the sea, and often swims in the morning, before he goes to school. But he usually does that in the summer when the water's nice and (2)

But one cold December day in the winter school holidays, David sat on the sofa and looked at the sea. 'I've nothing to do. I'm so (3), ' he thought. 'I know! The water might be very cold but I'll go for a swim!'

It only (4) David two minutes to put on his swimming shorts, find a large towel and run across the sand to the sea. He slowly put one foot in the water and quickly pulled it out again!

‘David! What are you doing?’ his mother called from the flat. ‘I want to go swimming, Mum!’ David answered. ‘But the sea is colder than (5)! I’ll go to the new swimming pool in town instead! Bye!’

(6) Now choose the best name for the story.

Tick one box.

David loses his swimming things

☐

David wants a winter swim

☐

Mum goes to the new swimming pool

☐

Con nghe bài theo link sau, chú ý không tua/chính:

<https://youtu.be/n4eyBMxQBMs?feature=shared&t=568> (từ phút 9:28 – 15:37)

Where did Harry's grandma take pictures of these people?

Listen and write a letter in each box. There is one example.



Grandpa

A



Lucy



Jane



William



Oliver



Sophia



A



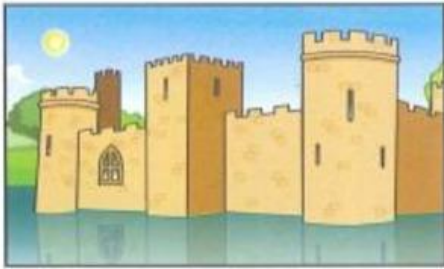
B



C



D



E



F



G



H

I. Complete the table.

No.	New words	Meaning
1	<u>basketball</u>	môn bóng rổ (n)
2	r_____	môn bóng bầu dục (n)
3	l_____	môn nhảy xa (n)
4	f_____	tuyệt vời (adj)
5	h_____	hữu ích (adj)

❖ **Lưu ý:** Với những từ con không nhớ và viết sai, con chép từ đó vào vở 2 dòng.

II. Choose the correct answer. There is one example.

0. Animals danced in the green valley / **crispy** / **smooth**.

1. Mom put **margarine** / cane / **salty** on warm bread.

2. Chips tasted a bit **helpful** / **juicy** / **salty** but good.

3. The rock in the river was **greedy** / **smooth** / **spicy**.

4. Honey is sweet and **bitter** / **sticky** / **crispy**.

5. Ice cream is cold and **creamy** / **spiky** / **mean**.